

PHÊ DUYỆT DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐƯỢC HỖ TRỢ ĂN TRƯA THEO NGHỊ ĐỊNH 105/2020/NĐ-CP
NGÀY 8/9/2020 THÁNG 1 - THÁNG 5 NĂM 2025

Kèm theo QĐ số: 223. /QĐ -UBND, ngày 22. tháng 02 năm 2025 của UBND Huyện Điện Biên

Đvt: Nghìn đồng

TT	Họ và tên	Năm sinh	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Số tiền được hỗ trợ/tháng	Đối tượng (Hộ nghèo, cận nghèo, ĐKKT-XHĐBKK, mồ côi, con liệt sỹ, Khuyết tật)	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ 5 tháng đầu năm 2025	Ghi chú
TRƯỜNG MẦM NON XÃ THANH HUNG							17.600	
1	Lò Thị Thảo Vân	2019	Lò Thị Huệ	160.000	Cận nghèo	5	800	
2	Phạm Vy Bảo Hân	2019	Phạm Tiến Quân	160.000	Khuyết tật	5	800	
3	Lò Ngọc Nhi	2019	Lò Thị Hiền	160.000	Hộ Nghèo	5	800	
4	Tòng Thanh Tú	2019	Quảng Thị Mai	160.000	Hộ Nghèo	5	800	
5	Phạm Mai Linh	2019	Phạm Thanh Tâm	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
6	Vì Bảo Minh	2019	Lường Thị Dịu	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
7	Vũ Bảo An	2020	Tòng Thị Tới	160.000	Hộ Nghèo	5	800	
8	Cà Ánh Dương	2020	Cà Văn Thủy	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
9	Nguyễn Lò Ngọc Hà	2020	Lò Thị Thu	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
10	Quảng Thị Khánh Ngọc	2020	Quảng Văn Phương	160.000	Khuyết tật	5	800	
11	Nguyễn Duy Đạt	2020	Nguyễn Văn Lượng	160.000	Hộ cận Nghèo	5	800	
12	Phạm Vũ Hoàng Hải	2020	Vũ Thị Lưu	160.000	Hộ Nghèo	5	800	
13	Đỗ Gia Hưng	2019	Đỗ Kim Điệp	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
14	Tòng Mạnh Tùng	2020	Lò Thị Minh	160.000	Khuyết tật	5	800	
15	Tòng Hải Đăng	2020	Lò Thị Ính	160.000	Hộ cận Nghèo	5	800	
16	Nguyễn Hoài An	2020	Lò Thị Ngân	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
17	Nguyễn Bình An	2020	Lò Thị Ngân	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
18	Lại Thanh Trúc	2020	Bùi Thị Lâm	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	
19	Lò Hoài Nam	2021	Lò Thị Thơm	160.000	Hộ Nghèo	5	800	
20	Lò Khánh Quỳnh	2021	Lò Thị Tiên	160.000	Hộ cận Nghèo	5	800	
21	Vì Minh Anh	2021	Quảng Thị Yêu	160.000	Hộ cận Nghèo	5	800	
22	Phạm Mai Anh	2021	Phạm Thanh Tâm	160.000	Thôn/bản hoặc xã ĐBKK	5	800	